

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2025-2030

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ-TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 57); Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 71); Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” (sau đây viết tắt là Quyết định số 923); văn bản số 3751/HD-BNV ngày 16/6/2025 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong triển khai thực hiện Phong trào “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”, Kế hoạch hành động ban hành kèm theo Quyết định số 8602-QĐ/TU ngày 15/5/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hà Nội, Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 16/5/2025 của UBND Thành phố về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 139), UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2025 - 2030 (sau đây viết tắt là phong trào thi đua) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

a) Huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, doanh nghiệp, người dân Thủ đô trong triển khai khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 57.

b) Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, khơi dậy khát vọng phát triển Thủ đô Hà Nội thành trung tâm đổi mới sáng tạo, chính quyền số của cả nước;

Khơi dậy khát vọng đổi mới, tư duy sáng tạo trong cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và Nhân dân Thủ đô, làm nền tảng để xây dựng Hà Nội thông minh, hiện đại, phát triển bền vững.

c) Kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân tích cực tham gia và đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong phong trào thi đua.

d) Phần đầu đạt và vượt các mục tiêu tại Nghị quyết số 57, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn Thành phố, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của Nhân dân Thủ đô.

2. Yêu cầu

a) Triển khai phong trào thi đua sâu rộng, thiết thực, gắn với nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của từng địa phương, cơ quan, đơn vị bảo đảm thiết thực, hiệu quả, với nội dung, hình thức phong phú;

b) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện phong trào thi đua để kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khích lệ, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua và hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, GIẢI PHÁP, THỜI GIAN THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua

a) Tập thể: các Ban đảng và Văn phòng Thành ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp Thành phố; các sở, ban, ngành, các xã, phường, các đơn vị thuộc Thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan và các đơn vị trực thuộc của các cơ quan, đơn vị nêu trên.

b) Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc các cơ quan, đơn vị nêu trên.

2. Nội dung thi đua

Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57, Quyết định số 923, Kế hoạch số 139 tập trung triển khai các nội dung sau:

a) Thi đua nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động. Gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số với các nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn Thành phố.

b) Thi đua phát triển hạ tầng cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”.

c) Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, phát triển Chính phủ số, đẩy mạnh ứng dụng số trong cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính. Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc vào địa giới hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu. Tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ để xây dựng các cơ sở dữ liệu về quản lý nhà nước nhằm trợ giúp các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn Thành phố quản trị nội bộ.

d) Thi đua phát triển kinh tế số, phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khoa học công nghệ và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Thúc đẩy hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

đ) Thi đua phát triển xã hội số. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Triển khai rộng rãi “Chương trình bình dân học vụ số” tại các xã, phường. Bồi dưỡng tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số trong nhân dân, chuẩn bị đồng bộ mọi nguồn lực để phát triển xã hội số.

e) Thi đua bảo đảm quốc phòng, an ninh số an toàn, an ninh mạng, chủ quyền quốc gia trên nền tảng số và không gian mạng. Nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến, giải pháp nhằm hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng, tạo lập niềm tin số; tăng cường giám sát, cảnh báo sớm và chủ động phát hiện các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng đối với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn Thành phố,...

g) Thi đua tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số. Kịp thời ứng dụng các thành tựu, kinh nghiệm quốc tế phù hợp với thực tiễn và điều kiện kinh tế - xã hội Thủ đô.

4. Giải pháp thực hiện

a) Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện phong trào thi đua, nâng cao năng lực số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Gắn trách nhiệm người đứng

đầu với kết quả triển khai phong trào. Kết quả triển khai làm cơ sở xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xem xét thi đua, khen thưởng, kỷ luật.

b) Đẩy mạnh công tác truyền thông

Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp Thành phố; các sở, ban, ngành, xã, phường đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của phong trào thi đua. Tuyên truyền các nội dung về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử, các phương tiện thông tin, báo chí với đa dạng các hình thức tuyên truyền, phổ biến.

c) Biểu dương, nhân rộng điển hình

Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

d) Tăng cường kiểm tra, giám sát

- Hằng năm, Sở Khoa học và Công nghệ (cơ quan Thường trực phong trào) phối hợp các đơn vị liên quan định kỳ kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện phong trào thi đua ở một số đơn vị.

- Các cụm, khối thi đua thuộc Thành phố đưa tiêu chí đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số vào nội dung đánh giá, bình xét thi đua.

5. Thời gian thực hiện

Thời gian triển khai thực hiện từ năm 2025 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

- Giai đoạn 1: (từ 2025 - 2027)

Ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

- Giai đoạn 2: (từ 2027 - 2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các sở, ban, ngành, UBND xã, phường

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu, chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Nghị quyết số 57, Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ; Nghị quyết số 71, Kế hoạch

số 139; Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 15/5/2025 của UBND Thành phố về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố Hà Nội và các chỉ tiêu cụ thể trong Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Kịp thời tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền ban hành các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư,... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học; xây dựng chính sách thu hút, trọng dụng các nhà khoa học, chuyên gia trong và ngoài nước có năng lực tổ chức, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ trọng điểm của Thủ đô và tham gia đào tạo nhân lực.

- Đối với Sở, ngành, xã, phường và các đơn vị thuộc đối tượng nằm trong diện có đánh giá xếp loại về chỉ số chuyển đổi số thì đơn vị đó nằm trong số các cơ quan có điểm trung bình 5 năm (2025-2030) về chỉ số Chuyển đổi số các cơ quan nhà nước thành phố Hà Nội (DTI) xếp từ thứ 01 đến 05. (Tiêu chí này áp dụng khi có hướng dẫn về xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của từng địa phương, cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố).

- Thực hiện tuyên truyền hiệu quả, phổ biến nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị về chuyển đổi số, kỹ năng số để ứng dụng, tạo ra giá trị mới, cách làm mới cũng như nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của địa phương, cơ quan, đơn vị, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông bảo đảm nguyên tắc tiếp nhận hồ sơ phi địa giới hành chính, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

- Có nhiều sáng kiến, giải pháp, mô hình chuyển đổi số tiêu biểu, hiệu quả được ứng dụng rộng rãi trong toàn Thành phố.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong quá trình chuyển đổi số.

b) Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp Thành phố

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu, chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Có kế hoạch triển khai thực hiện tốt phong trào “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, lồng ghép với các chương trình, đề án, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp chủ trì, phát động; chủ động, phối hợp với cấp ủy, chính quyền và cơ quan liên quan làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích và tầm quan trọng của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong thời đại mới.

- Có nhiều sáng kiến, giải pháp hiệu quả vận động, đoàn kết đoàn viên, hội viên, nhân dân tham gia thực hiện tốt phong trào “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”.

- Thực hiện có hiệu quả công tác phản biện xã hội, giám sát việc thực hiện trong quá trình triển khai các chủ trương của Đảng, Nhà nước, chính sách liên quan đến chuyển đổi số và phổ cập kỹ năng số cho người dân, đảm bảo việc thực hiện công khai, minh bạch, đúng đối tượng và hiệu quả.

- Kịp thời phát hiện phản ánh, kiến nghị với chính quyền nhằm chấn chỉnh, cải tiến cách làm nếu cần thiết trong quá trình thực hiện phong trào.

c) Đối với doanh nghiệp

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu, chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Thực hiện hiệu quả việc chuyển đổi số, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số, đóng góp rõ rệt vào tăng trưởng năng suất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả kinh doanh.

- Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hoá và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

- Nằm trong số các doanh nghiệp có điểm trung bình 5 năm (2025-2030) về chỉ số Chuyển đổi số xếp từ thứ 01 đến 05.

d) Đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách,

quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Được đánh giá, xác nhận hoàn thành phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản theo Quyết định số 757/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

đ) Đối tượng khác:

Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; Có sản phẩm, mô hình, phần mềm, dịch vụ hoặc giải pháp sáng tạo được ứng dụng thực tiễn tại cấp cơ sở, có ảnh hưởng xã hội tích cực, được cơ sở, địa phương tôn vinh hoặc tham gia các cuộc thi đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số cấp Thành phố trở lên.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

2.1 Hình thức khen thưởng

- Huân chương Lao động;
- Cờ thi đua của Chính phủ;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố;
- Cờ thi đua UBND Thành phố;
- Giấy khen các cấp.

2.2 Tiêu chuẩn khen thưởng

a) Khen thưởng hằng năm và khen thưởng sơ kết

Các Ban đảng và Văn phòng Thành ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp Thành phố; các sở, ban, ngành, các xã, phường, các đơn vị thuộc Thành phố; các cơ quan, đơn vị có liên quan biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích trong tổ chức, triển khai thực hiện phong trào.

Lựa chọn các tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc, tiêu biểu có thể đề nghị UBND Thành phố khen thưởng vào dịp sơ kết phong trào thi đua cuối năm 2027.

b) Khen thưởng tổng kết vào năm 2030

Lựa chọn các tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc, tiêu biểu có thể đề nghị UBND Thành phố khen thưởng vào dịp tổng kết phong trào thi đua cuối năm 2030.

Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và theo hướng dẫn của Thành phố.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ (cơ quan Thường trực của phong trào)

a) Chủ trì tham mưu các nội dung chuyên môn liên quan đến khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong Phong trào thi đua.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn thiện bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của từng địa phương, cơ quan, đơn vị để làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng.

c) Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ xây dựng hướng dẫn khen thưởng sơ, tổng kết phong trào thi đua; kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua đánh giá mức độ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số các sở, ngành, phường, xã.

d) Hướng dẫn, lựa chọn, đề xuất mô hình, sáng kiến đổi mới sáng tạo tiêu biểu để nhân rộng và biểu dương.

2. Sở Nội vụ

Chỉ đạo Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố:

a) Phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ: triển khai, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này báo cáo UBND Thành phố; xây dựng hướng dẫn khen thưởng sơ, tổng kết Phong trào thi đua.

b) Hướng dẫn các cụm, khối thi đua bổ sung kết quả thực hiện phong trào thi đua là tiêu chí chấm điểm hàng năm đối với các thành viên của cụm, khối thi đua.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp Thành phố

a) Tổ chức các phong trào tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia hoạt động số, học tập số, hỗ trợ chuyển đổi số cơ sở.

b) Lồng ghép nội dung phong trào vào chương trình công tác của đơn vị; chủ động đề xuất sáng kiến, giải pháp phù hợp với từng nhóm đối tượng.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền nội dung và việc triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp theo nội dung chỉ đạo, định hướng nội dung tuyên truyền chủ đề đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy. Phối hợp chỉ đạo công tác vận động Nhân dân, nêu gương, biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

5. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, đơn vị thuộc Thành phố

a) Xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện chi tiết phù hợp chức năng, lĩnh vực, địa bàn; tổ chức triển khai phong trào thi đua, tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị và nhân dân trên địa bàn. Khuyến khích phát động, triển khai phong trào thi đua hàng năm, gắn với các phong trào thi đua khác của các cơ quan, đơn vị.

b) Chủ động phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến; đề xuất danh sách khen thưởng định kỳ.

c) Định kỳ trước ngày 15/12 hằng năm hàng năm báo cáo tình hình tổ chức thực hiện phong trào thi đua về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố. Kết quả thực hiện phong trào thi đua là căn cứ quan trọng trong chấm điểm thi đua khen thưởng cấp Thành phố và trong đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu đơn vị.

6. Các doanh nghiệp, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo, tổ chức trung gian đổi mới sáng tạo

a) Chủ động xây dựng kế hoạch hưởng ứng phong trào thi đua phù hợp với chiến lược phát triển của đơn vị.

b) Tham gia các chương trình hỗ trợ, kết nối đổi mới sáng tạo của Thành phố; đăng ký, đề xuất sáng kiến, sản phẩm tham gia các hội thi, diễn đàn, giải thưởng liên quan.

c) Có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện về cơ quan chủ quản hoặc UBND xã, phường nơi đóng trụ sở để tổng hợp báo cáo.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn, theo đề nghị của các địa phương, cơ quan, đơn vị, Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố) tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND Thành phố, Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- Các cụm, khối thi đua thuộc Thành phố;
- Các sở, ban, ngành;
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội;
- UBND các phường, xã;
- Các đơn vị thuộc Thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP N.M.Quân, các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, ĐMPT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Sỹ Thanh